PHÒNG GD& ĐT TP UÔNG BÍ
TRƯỜNG TH TRẦN PHÚ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Uông Bí, ngày 22 tháng 9 năm 2023

BIÊN BẢN
Về việc niêm yết công khai văn bản hướng dẫn các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023 - 2024

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục Đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày ngày 19/5/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục;

Thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định một số khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ công văn số 2593/SGDĐT-KHTC ngày 19/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh "Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh";

Căn cứ Công văn số số 2851/UBND ngày 20/9/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm học 2023 - 2024;

Căn cứ công văn số 1299/PGD- ĐT ngày 20/09/2023 của Phòng GD&ĐT thành phố Uông Bí về việc Hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023 -2024;

Căn cứ công số 2864/UBND ngày 21/9/2023 của ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc tăng cường công tác quản lý thu chi, chống lạm thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Quyết định số 198a/QĐ-THTP về việc niêm yết công khai văn bản hướng dẫn các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023 - 2024 .

Hôm nay, vào hồi 15h 30' ngày 22/09/2023, tại Trường Tiểu học Trần Phú, phường Vàng Danh thành phố Uông Bí tổ chức niêm yết công khai các văn bản hướng dẫn các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023 - 2024.

1. Thành phần:

- Toàn thể CB, GV, NV nhà trường: 42/45 (03 ĐC giáo viên nghỉ thai sản)

Scanned with CamScanner

- Chủ trì: Đ/C Nguyễn Trung Dũng - Chức vụ: Hiệu trưởng
- Đại diện BCHCĐ: Đ/C Đỗ Thị Thanh Hòa - Chức vụ: Chủ tịch CĐ trường
- Đại diện Ban TTND: Đ/C Lê Thị Nhung - Chức vụ: Trưởng ban TTND
- Đại diện tài chính: Đ/c: Nguyễn Thị Hạnh - Chức vụ: Kế toán
- Người ghi biên bản: Đ/C Trần Thị Duyên - Chức vụ: GV- Thư ký HĐ

2. Nội dung:

2.1.Tiến hành niêm yết công khai các văn bản hướng dẫn thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023 - 2024 (có phụ lục văn bản chi tiết kèm theo)

2.2. Thời gian niêm yết 30 ngày: kể từ ngày 22/09/2023 đến hết ngày 21/10/2023.

2.3. Địa điểm niêm yết: Tại bảng Thông báo của Trường Tiểu học Trần Phú, phường Vàng Danh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

3. Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến về nội dung công khai các văn bản hướng dẫn khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023 - 2024 của Trường Tiểu học Trần Phú, đề nghị gửi kiến nghị về trường (qua Đ/C Lê Thị Nhung - Chức vụ: Giáo viên, Trưởng ban TTND – SĐT: 0774225899) để tổng hợp, báo cáo và giải quyết theo quy định.

Đề nghị bộ phận Bảo vệ của Trường Tiểu học Trần Phú thực hiện việc bảo đảm an toàn bản công khai các văn bản hướng dẫn thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023 - 2024 của Trường Tiểu học Trần Phú từ khi niêm yết đến khi kết thúc niêm yết.

Việc tiến hành niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 16h00 cùng ngày. Biên bản được lập thành 02 (hai) bản, 01 bản niêm yết công khai; 01 bản để lưu hồ sơ tại bộ phận kế toán.

THƯ KÝ	KẾ TOÁN	TRƯỞNG BAN TTND	ĐẠI DIỆN BCHCĐ CHỦ TỊCH	CHỦ TRÌ HIỆU TRƯỞNG
Trần Thị Duyên	Nguyễn Thị Hạnh	Lê Thị Nhung	Đỗ T. Thanh Hòa	Nguyễn Trung Dũng

Scanned with CamScanner

PGD&ĐT TP UÔNG BÍ
TRƯỜNG TH TRẦN PHÚ

THÔNG BÁO

Công khai các văn bản hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục Năm học 2023 - 2024

STT	Số văn bản	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung văn bản	Ngày ban hành	Ngày hiệu lực	Lãnh đạo ký ban hành
1	Nghị quyết Số 34/2021/NQ-HĐND	Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh	Quy định một số khoản thi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	27/08/2021	06/09/2021	Chủ tịch: Nguyễn Xuân Ký
2	Công văn số 2593/SGD ĐT-KHTC	Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Ninh	Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết 34/2021/NQ-HĐND ngày27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	19/09/2023	19/09/2023	Phó GĐ: Đinh Ngọc Sơn
3	Công văn số 2606/SGD-KHTC	Sở giáo dục tỉnh Quảng Ninh	Tăng cường công tác quản lý thu chi, năm học 2023-2024	20/09/2023	20/09/2023	Phó GĐ: Đinh Ngọc Sơn

Scanned with CamScanner

STT	Số văn bản	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung văn bản	Ngày ban hành	Ngày hiệu lực	Lãnh đạo ký ban hành
4	Công văn số 1299/PGD	Phòng GD&ĐT thành phố Uông Bí	Hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập năm học 2023-2024	21/09/2023	21/09/2023	Trưởng phòng: Trần Nam Hải
5	Công văn số 2864/UBND	UBND thành phố Uông Bí	Tăng cường công tác quản lý thu chi, chống lạm thu trong các cơ sở giáo dục	21/09/2023	21/09/2023	Phó Chủ tịch: Nguyễn Văn Thành

Ngày 22 tháng 09 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP UÔNG BÍ T. QUẢNG NINH
TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN PHÚ

Nguyễn Trung Dũng

Scanned with CamScanner

PHÒNG GD&ĐT TP UÔNG BÍ
TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 198a/QĐ-THTP

Uông Bí, ngày 22 tháng 09 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc niêm yết công khai các văn bản hướng dẫn các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023 - 2024

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục Đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày ngày 19/5/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục;

Thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định một số khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ công văn số 2593/SGDĐT-KHTC ngày 19/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Công văn số số 2851/UBND ngày 20/9/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm học 2023 - 2024;

Căn cứ công văn số 1299/PGD- ĐT ngày 20/09/2023 của Phòng GD&ĐT thành phố Uông Bí về việc Hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023 -2024;

Căn cứ công số 2864/UBND ngày 21/9/2023 của ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc tăng cường công tác quản lý thu chi, chống lạm thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2023 - 2024;

Xét đề nghị của viên chức phụ trách kế toán về việc niêm yết công khai mức thu các văn bản hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023- 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai các văn bản hướng dẫn mức thu các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023 - 2024 của Trường Tiểu học Trần Phú .

Scanned with CamScanner

Điều 2. Thời gian công khai kể từ ngày 22/09/2023 đến hết ngày 21/10/2023.

Điều 3. Các ông (bà) trong Ban giám hiệu, kế toán, các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- CB, GV, NV;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. UÔNG BÍ QUẢNG NINH
TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN PHÚ

Nguyễn Trung Dũng

Scanned with CamScanner

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 34/2021/NQ-HĐND	*Quảng Ninh, ngày 27 tháng 8 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Xét Tờ trình số 5757/TTr-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 32/BC-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2. Đối tượng áp dụng: Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên đang học tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quy định khoản thu và mức thu tối đa mỗi khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục gồm:

Scanned with CamScanner

1. Quy định mức thu tối đa một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục *(chi tiết tại phụ lục I kèm theo).*

2. Một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo thỏa thuận *(chi tiết tại phụ lục II kèm theo).*

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo hướng dẫn thực hiện các khoản thu và mức thu dựa trên nguyên tắc tự nguyện và dân chủ, có sự thống nhất của cha mẹ học sinh, vì quyền lợi của học sinh; đảm bảo mức thu cụ thể thống nhất tại các cơ sở giáo dục trên cùng một địa bàn, cùng cấp học và tổ chức thực hiện đồng bộ ngay từ đầu năm học 2021 - 2022 và các năm học tiếp theo đảm bảo chặt chẽ, công khai, minh bạch, đúng quy định.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIV, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 27 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 9 năm 2021./.

Nơi nhận:
- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- Các bộ: GD-ĐT, Tư pháp, Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, VX2.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Nguyễn Xuân Ký

Scanned with CamScanner

PHỤ LỤC I
QUY ĐỊNH MỨC THU TỐI ĐA MỘT SỐ KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

(Kèm theo Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu tối đa (đồng)
1. Tổ chức bán trú tại trường		
a) Thuê người nấu ăn	đồng/HS/tháng	110.000
b) Quản lý học sinh trong giờ bán trú	đồng/HS/tháng	140.000
c) Tiền ăn	đồng/HS/ngày	30.000
d) Mua sắm bổ sung vật dụng phục vụ bán trú	đồng/HS/năm	50.000
2. Nước uống		
a) Học 01 buổi/ngày	đồng/HS/tháng	10.000
b) Học 02 buổi/ngày	đồng/HS/tháng	15.000
3. Học thêm tại trường (ngoài giờ học chính thức)		
a) Các môn văn hóa (trừ mầm non, tiểu học)	đồng/HS/giờ dạy	10.000
b) Tin học (tự chọn)	đồng/HS/giờ dạy	12.000
c) Ngoại ngữ (tự chọn)	đồng/HS/giờ dạy	10.000
d) Học ngoại ngữ có người nước ngoài dạy	đồng/HS/giờ dạy	30.000
4. Trông giữ phương tiện tham gia giao thông		
a) Xe đạp	đồng/xe/tháng	30.000
b) Xe đạp điện, xe máy điện	đồng/xe/tháng	50.000

Scanned with CamScanner

PHỤ LỤC II
MỘT SỐ KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO THỎA THUẬN

(Kèm theo Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Khoản thu	Mức thu
1. Giáo dục mầm non ngoài giờ qui định	
a) Đón sớm, trả muộn	Theo thỏa thuận
b) Ngày thứ Bảy	Theo thỏa thuận
c) Trong thời gian nghỉ hè	Theo thỏa thuận
2. Hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày (giáo dục kỹ năng sống, giáo dục phát triển năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao ...)	Theo Kế hoạch được phê duyệt
3. Chi phí sử dụng điện máy điều hòa lớp học	Theo thực tế
4. Hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường	Theo Kế hoạch được phê duyệt
5. Chi phí sử dụng dịch vụ điện tử quản lý học sinh, xây dựng trường học thông minh, lớp học thông minh.	Theo Đề án được phê duyệt

Scanned with CamScanner

UBND TỈNH QUẢNG NINH **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:2593 /SGDĐT-KHTC	*Quảng Ninh, ngày 19 tháng 9 năm 2023*

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có văn bản số 3025/HD-SGDĐT ngày 22/10/2021 hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện Nghị quyết; tuy nhiên, qua 02 năm thực hiện có phát sinh một số vướng mắc, bất cập. Để đảm bảo việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND đúng quy định, phù hợp với các văn bản pháp luật có liên quan và tình hình thực tế, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh như sau:

I. Quy định chung

1. Về khoản thu, mức thu

a) Khoản thu

- Các cơ sở giáo dục công lập chỉ được thực hiện khoản thu quy định tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 của Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND để tổ chức dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục;

- Khoản thu phải nhằm mục đích phục vụ trực tiếp cho trẻ em, học sinh, học viên (gọi chung là học sinh); phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ sở giáo dục và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường;

- Đối với mỗi khoản thu, cơ sở giáo dục phải xây dựng dự toán chi (nội dung chi, mức chi) tổ chức dịch vụ để cha mẹ học sinh thỏa thuận, thống nhất và tự nguyện tham gia, không được ép buộc tham gia dưới bất kỳ hình thức nào.

b) Mức thu

- Mức thu cụ thể của mỗi khoản thu tính theo tháng, được xác định trên cơ sở dự toán chi và dự kiến số học sinh tham gia theo nguyên tắc thu đủ chi, chi đúng mục đích, đúng đối tượng; tuyệt đối không được áp đặt mức thu; mức thu của khoản thu không được vượt mức thu tối đa quy định tại Phụ lục 1 của Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND;

Scanned with CamScanner

- Trong quá trình thực hiện, nếu tổng kinh phí thu của mỗi khoản thu nhỏ hơn tổng dự toán chi thì điều chỉnh dự toán chi để bằng tổng thu, không được điều chỉnh mức thu; sau khi quyết toán kinh phí mỗi khoản thu, nếu sử dụng kinh phí không hết thì phải trả lại cho cha mẹ học sinh;

- Các cơ sở giáo dục, các điểm trường cùng cấp học trên cùng một địa bàn cấp xã thống nhất một mức thu chung cho mỗi khoản thu;

- Đối với cơ sở giáo dục đặt suất ăn cho học sinh từ dịch vụ bên ngoài nhà trường, mức thu để mua suất ăn và chi trả các chi phí khác (điện, nước sinh hoạt, vật tư phục vụ vệ sinh) không vượt quá tổng mức thu thuê người nấu ăn và tiền ăn qui định tại Phụ lục 1 của Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND;

2. Về mức chi

a) Đối với vật tư, dụng cụ, phương tiện, thiết bị phục vụ việc tổ chức dịch vụ: Theo đơn giá hàng hóa tại thời điểm lập dự toán.

b) Đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh, chăm sóc - giáo dục trẻ em: Mức chi mỗi giờ dạy không quá tiền lương bình quân 01 giờ dạy thêm[1].

c) Đối với giáo viên trực tiếp quản lý học sinh, trẻ em (quản lý học sinh trong giờ bán trú; trông giữ trẻ trong thời gian đón sớm, trả muộn; trợ giảng trong giờ học ngoại ngữ có người nước ngoài dạy; quản lý học sinh tham gia hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày): mức chi mỗi giờ trực tiếp quản lý không vượt quá tiền lương bình quân của 01 giờ làm thêm[2].

d) Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên kiêm nhiệm tham gia công tác quản lý dịch vụ: Thủ trưởng cơ sở giáo dục căn cứ khối lượng công việc phải thực hiện và trách nhiệm được giao của từng người để quy ra số giờ kiêm nhiệm trong tháng, mức chi không vượt quá tiền lương của 01 giờ làm thêm.

đ) Đối với cá nhân ngoài cơ sở giáo dục tham gia dịch vụ hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ: Mức chi theo hợp đồng giữa cơ sở giáo dục và cá nhân/đơn vị cung cấp dịch vụ; quy trình, thủ tục ký kết hợp đồng thực hiện theo qui định hiện hành của pháp luật[3] về mua sắm hàng hóa, dịch vụ.

e) Ngoài các nội dung chi quy định tại phần II của Hướng dẫn này, đơn vị chi mua hóa đơn điện tử và nộp thuế tổ chức dịch vụ theo quy định.

---

[1] Quy định tại Thông tư số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập

[2] Quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

[3] Luật đấu thầu; Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC.

Scanned with CamScanner

3. Về công tác quản lý

a) Thủ trưởng cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm toàn diện đối với việc tổ chức dịch vụ trong đơn vị, ban hành quy chế, quy định quản lý từng dịch vụ; ban hành quyết định cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia dịch vụ (sau khi đã trao đổi, thống nhất về yêu cầu công việc, chế độ được hưởng và được cán bộ, giáo viên, nhân viên tự nguyện tham gia), trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể và quy định rõ trách nhiệm của từng người.

b) Thời gian tổ chức dịch vụ trong năm học theo số tháng thực tế thực hiện nhưng không quá 09 tháng/năm học; cơ sở giáo dục mầm non tổ chức chăm sóc - giáo dục trẻ trong hè không quá 02 tháng/năm.

c) Trong hợp đồng với cá nhân ngoài nhà trường hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ phải có cam kết về chất lượng dịch vụ và kinh phí tương xứng với chất lượng dịch vụ.

d) Kết quả thống nhất tại các cuộc họp, hội nghị phải được lập biên bản, có chữ ký đại diện của những người tham gia; các quy định, quy chế, quyết định, kế hoạch, thông báo, hướng dẫn … của đơn vị được ban hành bằng hình thức văn bản theo quy định, thực hiện chế độ công khai và lưu trữ cùng các hồ sơ, tài liệu khác có liên quan để phục vụ công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát.

II. Nội dung chi, mức chi tổ chức dịch vụ

1. Dịch vụ bán trú tại trường:

a) Chi thuê người nấu ăn: Cơ sở giáo dục không có hoặc không đủ nhân viên nấu ăn hưởng lương từ ngân sách nhà nước, không thuê cơ sở dịch vụ cung ứng suất ăn cho học sinh thì được hợp đồng thuê người nấu ăn theo quy định[4]; mức tiền thuê theo thỏa thuận giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và người nấu ăn.

b) Chi quản lý học sinh trong giờ bán trú

- Chi cho giáo viên trực tiếp quản lý học sinh trong giờ bán trú;

- Chi công tác quản lý dịch vụ.

c) Chi tiền ăn

- Đối với cơ sở giáo dục tổ chức nấu ăn tại trường:

+ Chi mua lương thực, thực phẩm, gia vị tính theo học sinh/ngày[5] để quy ra mức chi trong 01 tháng;

+ Chi mua chất đốt, chi trả tiền điện, nước sinh hoạt, vật tư phục vụ vệ sinh.

- Đối với cơ sở giáo dục đặt suất ăn từ dịch vụ bên ngoài nhà trường (không áp dụng đối với cấp học mầm non):

---

[4] Thực hiện hình thức hợp đồng theo qui định của Bộ luật lao động hoặc Bộ Luật dân sự.

[5] Mức chi này là cơ sở để trả lại cha mẹ học sinh tiền ăn của ngày học sinh không ăn.

Scanned with CamScanner

+ Chi trả tiền điện, nước sinh hoạt, vật tư phục vụ vệ sinh;

+ Chi mua suất ăn.

d) Chi mua sắm đồ dùng, vật dụng phục vụ bán trú: Mua sắm bổ sung trên cơ sở kiểm kê, số lượng hiện có và nhu cầu đồ dùng, vật dụng cần có phục vụ bán trú.

2. Dịch vụ phục vụ nước uống (không thực hiện đối với cơ sở giáo dục mầm non)

a) Đối với cơ sở giáo dục chưa được lắp hệ thống lọc nước

- Chi mua nước uống (tính bình quân theo học sinh/ngày để quy ra 01 tháng);

- Chi mua dụng cụ phục vụ (giá đặt/treo, ca/cốc, bình đựng nước) theo số lượng thực tế cần bổ sung (tính theo học kỳ hoặc năm học);

- Chi phục vụ cấp phát nước.

b) Đối với cơ sở giáo dục đã được lắp hệ thống lọc nước

- Chi mua nước sạch (tính bình quân theo học sinh/ngày để quy ra 01 tháng);

- Chi trả tiền điện (tính theo tháng);

- Chi phí quan trắc/kiểm định, chi phí vật tư thay thế theo định kỳ và sửa chữa hệ thống lọc (tính theo năm học);

- Chi mua dụng cụ phục vụ (giá đặt/treo, ca/cốc, bình đựng nước) theo số lượng thực tế cần bổ sung (tính theo học kỳ hoặc năm học);

- Chi phục vụ cấp phát nước.

3. Dịch vụ học thêm tại trường (ngoài giờ học chính khóa)

Các dịch vụ học thêm tại trường được tổ chức ngoài giờ học chính khóa theo quy định, bao gồm:

a) Học thêm các môn văn hóa (không thực hiện đối với học sinh học 2 buổi/ngày và học sinh tiểu học):

- Chi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy;

- Chi cho công tác quản lý dịch vụ;

- Chi trả tiền điện, nước uống, nước sinh hoạt, phục vụ vệ sinh; chi trông giữ phương tiện tham gia giao thông của học sinh (nếu học thêm không trùng với buổi học chính thức);

- Chi sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ học thêm.

b) Học tin học (tự chọn, áp dụng đối với lớp 5, lớp 9 của năm học 2023 - 2024): Chỉ được thực hiện khi cơ sở giáo dục đã được trang bị đủ thiết bị, phương tiện phục vụ dạy học; nội dung chi và mức chi như học thêm các môn văn hóa.

Scanned with CamScanner

c) Học ngoại ngữ (tự chọn, chỉ áp dụng đối với lớp 5 của năm học 2023 - 2024): Nội dung chi và mức chi như học thêm các môn văn hóa.

d) Học ngoại ngữ có người nước ngoài dạy (Thực hiện theo Đề án tăng cường kỹ năng nghe nói tiếng Anh có sự tham gia của người nước ngoài được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt):

- Chi cho đơn vị liên kết cung cấp giáo viên người nước ngoài;

- Chi cho giáo viên trực tiếp quản lý học sinh (trợ giảng);

- Chi cho công tác quản lý dịch vụ;

- Chi phí khấu hao tài sản theo qui định về quản lý, sử dụng tài sản công[6];

- Chi tiền điện, nước uống, nước sinh hoạt, phục vụ vệ sinh; chi trông giữ phương tiện tham gia giao thông của học sinh.

4. Dịch vụ trông giữ phương tiện tham gia giao thông của học sinh

- Chi trả tiền công thuê người trông giữ phương tiện;

- Chi cho công tác quản lý dịch vụ;

- Chi mua vật tư, dụng cụ phục vụ trông giữ phương tiện.

5. Dịch vụ giáo dục mầm non ngoài giờ qui định

Các dịch vụ giáo dục mầm non ngoài giờ được thực hiện ngoài thời gian chăm sóc - giáo dục trẻ tại trường theo quy định, không trùng với thời gian tổ chức các dịch vụ khác.

a) Đón sớm, trả muộn

- Chi cho giáo viên trực tiếp trông giữ trẻ;

- Chi cho công tác quản lý dịch vụ; chi tiền điện, nước sinh hoạt, phục vụ vệ sinh.

b) Chăm sóc - giáo dục trẻ ngày thứ Bảy

- Chi thuê người nấu ăn theo quy định tại điểm a mục 1 phần này;

- Chi tiền ăn (theo quy định tại điểm c mục 1 phần II hướng dẫn này);

- Chi cho giáo viên, trực tiếp chăm sóc - giáo dục trẻ;

- Chi công tác quản lý dịch vụ; chi tiền điện, tiền nước sinh hoạt, phục vụ vệ sinh.

c) Chăm sóc - giáo dục trẻ trong thời gian nghỉ hè: Cơ sở giáo dục lập kế hoạch, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt trước khi thực hiện; nội dung chi, mức chi như quy định đối với dịch vụ chăm sóc - giáo dục trẻ ngày thứ Bảy.

---

[6] Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

Scanned with CamScanner

6. Dịch vụ tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức (chính khóa) trong ngày

Dịch vụ được tổ chức thực hiện theo quy định[7], bao gồm các hoạt động: giáo dục kỹ năng sống; giáo dục phát triển năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao ... Nội dung chi và mức chi như sau:

a) Đối với hoạt động do cơ sở giáo dục tự tổ chức: Nội dung chi và mức chi như đối dịch vụ học thêm các môn văn hóa.

b) Đối với hoạt động do cơ sở giáo dục liên kết với đơn vị cung cấp dịch vụ để tổ chức: Nội dung chi và mức chi như đối với dịch vụ học ngoại ngữ có người nước ngoài dạy.

7. Chi phí sử dụng điện máy điều hòa lớp học

Chi trả tiền điện sử dụng máy điều hòa lắp tại lớp học trong giờ học chính khóa; mức chi theo điện năng tiêu thụ thực tế trên đồng hồ đo điện năng lắp riêng cho máy điều hòa hoặc lắp riêng cho phòng học (có trừ phần điện năng tiêu thụ cho các thiết bị điện khác phục vụ dạy và học).

8. Hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường

- Chi thuê phương tiện phục vụ việc đi lại của học sinh;

- Chi phí triển khai hoạt động tại địa điểm trải nghiệm;

- Chi ăn, nghỉ cho học sinh trong thời gian tham gia hoạt động.

9. Chi phí sử dụng dịch vụ điện tử quản lý học sinh, xây dựng trường học thông minh, lớp học thông minh

Cơ sở giáo dục lập Đề án, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

III. Quy trình thực hiện

1. Đối với cơ sở giáo dục

a) Đề xuất dịch vụ:

- Vào đầu năm học, cơ sở giáo dục phổ biến tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND và hướng dẫn thực hiện của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Căn cứ tình hình thực tế và kết quả thực hiện của năm học trước, tổ chức họp tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, họp Hội đồng trường, họp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường để thống nhất việc đề xuất tổ chức các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong năm học, thống nhất chủ trương và kế hoạch triển khai thực hiện (trong đó nêu rõ mục đích của dịch vụ, hình thức và biện pháp triển khai, thời gian thực hiện, sản phẩm được thụ hưởng ...), dự kiến số học sinh tham gia.

---

[7] Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Scanned with CamScanner

b) Lập dự toán chi[8]: Căn cứ số học sinh dự kiến tham gia dịch vụ, lập dự toán chi cho từng dịch vụ theo hướng dẫn tại phần II của hướng dẫn này[9], nội dung chi phải thiết thực, phù hợp với thực tế, không được thêm nội dung chi, không được tăng mức chi vượt quy định; tính toán mức thu dự kiến (bằng tổng chi chia cho số học sinh tham gia) không vượt quá mức thu tối đa.

c) Tổ chức họp cha mẹ học sinh theo đơn vị lớp để thông báo, phổ biến và thỏa thuận, thống nhất các nội dung sau:

- Báo cáo quy trình, kết quả thực hiện việc đề xuất dịch vụ dự kiến thực hiện trong năm học, dự kiến kế hoạch triển khai thực hiện (trong đó nêu rõ mục đích, hình thức, biện pháp triển khai, thời gian thực hiện, sản phẩm được thụ hưởng ...) của từng dịch vụ;

- Báo cáo cụ thể dự toán chi từng dịch vụ, thuyết minh, giải trình chi tiết từng nội dung chi, mức chi để cha mẹ học sinh có ý kiến thảo luận, thỏa thuận; nội dung chi, mức chi chỉ được xác định sau khi toàn thể cha mẹ thống nhất và không có ý kiến khác; mức thu được xác định sau khi đã thống nhất dự toán chi;

- Lập danh sách học sinh tự nguyện tham gia dịch vụ theo đăng ký của cha mẹ học sinh (có ký xác nhận việc đăng ký tham gia).

d) Tổ chức họp Ban đại diện cha mẹ học sinh trường và Trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, căn cứ kết quả họp cha mẹ học sinh của các lớp để thống nhất các khoản thu, kế hoạch triển khai thực hiện, dự toán chi và mức thu.

e) Công khai các khoản thu, kế hoạch triển khai thực hiện, dự toán chi và mức thu; tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch.

g) Thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản như sau:

- Công khai tài chính các khoản thu (dự toán, quyết toán) theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục;

- Hạch toán và quyết toán thu chi:

+ Mở sổ sách theo dõi, hạch toán tất cả các khoản thu, chi phát sinh vào sổ kế toán, báo cáo tài chính theo đúng quy định của chế độ tài chính hiện hành. Việc thu tiền phải thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường (kế toán, thủ quỹ), không được giao cho giáo viên trực tiếp thu tiền của học sinh;

+ Ngay sau khi kết thúc năm học hoặc kết thúc dịch vụ, thực hiện quyết toán từng khoản thu, nếu sử dụng kinh phí không hết thì phải trả lại cho cha mẹ

---

[8] Theo biểu mẫu dự toán kinh phí kèm công văn này.

[9] Có tham khảo ý kiến của cá nhân, đơn vị dự kiến tham gia tổ chức dịch vụ.

Scanned with CamScanner

học sinh, không được chuyển tiếp sang năm học sau, thông báo công khai kết quả thu, chi tới tất cả cha mẹ học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị; báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp theo phân cấp;

- Tài sản, công cụ, dụng cụ mua sắm từ kinh phí tổ chức dịch vụ phải được theo dõi và ghi chép trong sổ kế toán theo quy định;

- Chủ động phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để triển khai phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định tại Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2022 - 2025;

2. Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chỉ đạo chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định các khoản thu; kịp thời xử lý đối với đơn vị, cá nhân vi phạm.

c) Công khai số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh, giải quyết kiến nghị của cha mẹ học sinh và người dân liên quan đến việc thu, chi trong cơ sở giáo dục.

d) Hàng năm, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Hướng dẫn này thay thế văn bản số 3025/HD-SGDĐT ngày 22/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Khi các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu trong văn bản này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì thực hiện theo văn bản mới.

Trong quá trình thực hiện hướng dẫn này, nếu có vướng mắc, cơ sở giáo dục, phòng giáo dục và đào tạo phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để kịp thời xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (báo cáo);
- UBND các huyện, TX, TP (phối hợp);
- Sở Tài chính;
- Các CSGD công lập (thực hiện);
- Các phòng GD&ĐT (thực hiện);
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH QUẢNG NINH

Đinh Ngọc Sơn

Người ký: Lê Thị Phượng
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ninh
Thời gian ký: 20.09.2023 07:41:17 +07:00

Scanned with CamScanner

UBND TỈNH QUẢNG NINH **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2606 /SGDĐT-KHTC V/v tăng cường công tác quản lý thu, chi năm học 2023 - 2024	*Quảng Ninh, ngày 20 tháng 9 năm 2023*

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

Để tăng cường công tác quản lý thu, chi năm học 2023 - 2024, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

1. Triển khai thực hiện các quy định về học phí

- Các cơ sở giáo dục công lập thực hiện theo mức học phí quy định tại Nghị quyết số 65/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của tỉnh Quảng Ninh từ năm học 2021 - 2022 đến năm học 2025 - 2026;

- Cơ sở giáo dục tư thục thực hiện việc xác định học phí theo quy định tại các điểm a, b khoản 4 Điều 8 của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

- Thực hiện việc thu, nộp học phí theo quy định tại Điều 12 của Nghị định 81/2021/NĐ-CP; việc quản lý và sử dụng học phí theo quy định tại Điều 13 của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

2. Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định đối với một số khoản được phép thu trong nhà trường

a) Đối với khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

- Cơ sở giáo dục công lập thực hiện theo quy định tại Hướng dẫn số 2593/SGDĐT-KHTC ngày 19/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tại về thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

- Cơ sở giáo dục tư thục được phép vận dụng Hướng dẫn số 2593/SGDĐT-KHTC để đề xuất khoản thu, xây dựng mức thu phù hợp với điều kiện kinh tế, thu nhập của đa số gia đình người học; thiết thực phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo

Scanned with CamScanner

dục trong nhà trường; đảm bảo công khai, minh bạch, thu chi đúng mục đích;

- Việc tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố hết hiệu lực các Điều: 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT; Công văn số 7428/UBND-GD ngày 30/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1296/SGDĐT-GDPT ngày 13/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

b) Đối với một số khoản thu khác

- Đóng bảo hiểm y tế học sinh: Thực hiện theo quy định tại Hướng dẫn Liên ngành số 2358/HD-LN ngày 04/9/2019 và số 3816/HDLN-SYT-SGDĐT-STC-BHXH ngày 04/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở tài chính, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên;

- Tiếp nhận nguồn tài trợ: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Tổ chức may hoặc mua quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao, phù hiệu: Cha mẹ học sinh hoặc Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức việc may hoặc mua đồng phục theo quy định tại Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT ngày 30/9/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc mặc đồng phục và lễ phục tốt nghiệp của học sinh, sinh viên.

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh: Thực hiện việc thu, quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định tại Điều 10 của Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; không được lợi dụng danh nghĩa Ban đại diện cha mẹ học sinh để thu các khoản ngoài quy định.

3. Thực hiện nghiêm túc chế độ công khai đối với việc thu (khoản thu, mức thu, dự toán thu, kinh phí thu được) và chi (nội dung chi, mức chi, dự toán chi, thanh quyết toán) đối với các khoản thu của đơn vị theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công tác quản lý thu, chi trong cơ sở giáo dục

- Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức kiểm tra công tác quản lý thu, chi đầu

Scanned with CamScanner

năm học 2023 - 2024 tại các cơ sở giáo dục (dự kiến từ tháng 10 - tháng 11/2023), thanh tra đột xuất nếu thấy có dấu hiệu vi phạm; đưa nội dung quản lý thu, chi vào các cuộc thanh tra theo kế hoạch và các cuộc kiểm tra triển khai nhiệm vụ năm học;

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp huyện tăng cường kiểm tra, thanh tra công tác quản lý thu, chi tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn, kịp thời chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu các khoản trái quy định;

- Cơ sở giáo dục chủ động kiểm tra công tác quản lý thu, chi tại đơn vị; kịp thời xử lý các cá nhân vi phạm, khắc phục sai phạm (nếu có); báo cáo cơ quan quản lý cấp trên kết quả kiểm tra, xử lý, khắc phục để theo dõi, chỉ đạo.

5. Tổ chức thực hiện

a) Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố ban hành văn bản tăng cường công tác quản lý thu, chi đầu năm học 2023 - 2024 đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

b) Cơ sở giáo dục tổ chức phổ biến, quán triệt các văn bản quy định về thu, chi của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ người học của đơn vị. Thủ trưởng cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm nếu để xảy ra việc lạm thu; thu, chi sai quy định tại đơn vị hoặc có tổ chức, cá nhân thuộc đơn vị vi phạm quy định về thu chi. Tăng cường thực hiện phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo Kế hoạch số 84/SGDĐT-KHTC ngày 11/01/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ GDĐT (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Sở: TC, NV, LĐTBXH;
- UBND huyện, TX, TP;
- GĐ, các PGĐ Sở GD&ĐT;
- Các đơn vị thuộc Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, KHTC6;

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH QUẢNG NINH

Đinh Ngọc Sơn

Người ký: Lê Thị Phượng
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ninh
Thời gian ký: 20.09.2023 22:49:53 +07:00

Scanned with CamScanner

UBND THÀNH PHỐ UÔNG BÍ **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1299/PGDĐT V/v hướng dẫn thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập năm học 2023 - 2024	*Uông Bí, ngày 20 tháng 9 năm 2023*

Kính gửi: Các đơn vị trường học công lập trên địa bàn thành phố.

Căn cứ Hướng dẫn số 2593/HD-SGDĐT ngày 19/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Thực hiện chỉ đạo theo Công văn số 2851/UBND ngày 20/9/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm học 2023 - 2024;

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị trường học triển khai thực hiện các nhiệm vụ như sau:

Đề nghị các đơn vị trường học nghiêm túc triển khai, thực hiện đầy đủ các nội dung theo Hướng dẫn số 2593/HD-SGDĐT ngày 19/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (*gửi kèm theo*). Trong đó lưu ý một số nội dung chính như sau:

1. Quy định khoản thu, mức thu chi

- Các đơn vị chỉ được thực hiện các khoản thu quy định tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 của Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND để tổ chức dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục. Khoản thu phải nhằm mục đích phục vụ trực tiếp cho trẻ em, học sinh, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường;

- Đối với các khoản thu, đơn vị phải xây dựng dự toán chi (nội dung chi, mức chi) các khoản dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục phù hợp cho năm học này. Tổ chức dịch vụ để cha mẹ học sinh thoả thuận, thống nhất và tự nguyện tham gia, không ép buộc dưới bất kỳ hình thức nào;

- Mức thu mỗi khoản thu căn cứ kết quả thực hiện của năm học trước để xây dựng mức thu cho phù hợp cho năm học này; Mức thu của khoản thu không

Scanned with CamScanner

được vượt mức thu tối đa quy định tại Phụ lục 1 của Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND; Mức thu đối với các trường có cấp học trên cùng địa bàn phải có mức thu tương đương và phù hợp.

- Trong quá trình thực hiện, nếu tổng kinh phí thu của mỗi khoản thu nhỏ hơn tổng dự toán chi thì điều chỉnh dự toán chi để bằng tổng thu, không được điều chỉnh mức thu; sau khi quyết toán kinh phí mỗi khoản thu, nếu sử dụng kinh phí không hết thì phải trả lại cho cha mẹ học sinh;

- Đối với cơ sở giáo dục đặt suất ăn cho học sinh từ dịch vụ bên ngoài nhà trường, mức thu để mua suất ăn và chi trả các chi phí khác (điện, nước sinh hoạt, vật tư phục vụ vệ sinh) không vượt quá tổng mức thu thuê người nấu ăn và tiền ăn qui định tại Phụ lục 1 của Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND;

- Nội dung chi và mức các đơn vị căn cứ theo phần **(II)** Hướng dẫn số 2593/HD-SGDĐT ngày 19/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Công tác quản lý, công khai

- Công khai tài chính các khoản thu (dự toán, quyết toán) theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục.

- Chủ động phối hợp với Ngân hàng tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để triển khai phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định tại Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2022 - 2025. ***Yêu cầu 100% các đơn vị trường học trên địa bàn thực hiện công tác thanh toán không dùng tiền mặt, thực hiện thu tiền qua mã SISAP của từng học sinh.***

- Kế toán mở sổ sách theo dõi, hạch toán tất cả các khoản thu, chi phát sinh vào sổ kế toán, báo cáo tài chính theo đúng quy định của chế độ tài chính hiện hành. Việc thu tiền phải thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường (kế toán, thủ quỹ), không được giao cho giáo viên trực tiếp thu tiền của học sinh;

- Ngay sau khi kết thúc năm học hoặc kết thúc dịch vụ, thực hiện quyết toán từng khoản thu, nếu sử dụng kinh phí không hết thì phải trả lại cho cha mẹ học sinh, không được chuyển tiếp sang năm học sau, tuyệt đối không được dùng khoản thu này để điều chuyển hoặc chi cho nội dung, mục đích khác. Thông báo công khai kết quả thu, chi tới tất cả cha mẹ học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

- Cuối năm học báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết 34 gửi cơ quan quản lý trực tiếp (phòng Giáo dục và Đào tạo) trước ngày 10/6/2023 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định

- Hiệu trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện đối với việc tổ chức dịch vụ trong đơn vị, trước cơ quan quản lý cấp trên về các khoản thu, chi trong đơn vị, kể cả các khoản do Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện.

Scanned with CamScanner

- Các đơn vị thực hiện công khai số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận thông tin phản ánh về tình trạng lạm thu và việc thực hiện quy định về thu, chi trong nhà trường: Số điện thoại 0966.142.888 (Phó chủ tịch UBND thành phố đồng chí Nguyễn Văn Thành); Số điện thoại 0904.600.648 (Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo TP Uông Bí đồng chí Trần Nam Hải).

3. Đơn vị xây dựng kế hoạch thu, chi (phục lục kèm theo) gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, thời hạn gửi ***trước ngày 30/9/2023*** gồm có:

- Báo cáo về việc triển khai thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023 - 2024;

- Biên bản các cuộc họp;

- Kế hoạch thu chi (*phụ lục chi tiết kèm theo)*

Trên đây là hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập năm học 2023-2024 trên địa bàn thành phố Uông Bí.

Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đồng chí Hiệu trưởng nghiêm túc triển khai thực hiện; nếu có vướng mắc cần trao đổi đề nghị phản ánh về Phòng Giáo dục và Đào tạo qua bộ phận kế toán để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:
- UBND Thành phố (báo cáo);
- Như kính gửi (thực hiện);
- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT (c/đ);
- Cổng thông tin điện tử ngành;
- Lưu: VT, TH, KH -TV, CM.

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Nam Hải

Scanned with CamScanner

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2864/UBND V/v tăng cường công tác quản lý thu chi, chống lạm thu trong trong các cơ sở giáo dục năm học 2023 - 2024	*Uông Bí, ngày 21 tháng 9 năm 2023*

Kính gửi:
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các cơ sở giáo dục MN, TH, THCS, TH&THCS và Trung tâm GDNN - GDTX trên địa bàn thành phố.

Thực hiện Công văn số 2606/SGDĐT ngày 20/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý thu, chi năm học 2023-2024, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

1. Nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung tại Công văn số 2606/SGDĐT ngày 20/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý thu, chi năm học 2023-2024 *(gửi kèm theo)*.

2. Các cơ sở giáo dục tổ chức phổ biến, quán triệt các văn bản quy định về thu, chi của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp thành phố tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ người học của đơn vị.

3. Thủ trưởng cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên nếu để xảy ra việc lạm thu; thu, chi sai quy định tại đơn vị hoặc có tổ chức, cá nhân thuộc đơn vị vi phạm quy định về thu chi, kể cả các khoản do Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện. Yêu cầu phải gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong công tác quản lý của đơn vị.

4. Thực hiện phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo Kế hoạch số 512/UBND ngày 16/3/2023 của UBND thành phố Uông Bí. Đảm bảo 100% các đơn vị trên địa bàn thực hiện công tác thu chi thanh toán không sử dụng tiền mặt.

5. Các cơ sở giáo dục chủ động tăng cường công tác kiểm tra quản lý thu, chi tại đơn vị; kịp thời xử lý các cá nhân vi phạm, khắc phục sai phạm (nếu có); báo cáo cơ quan quản lý cấp trên kết quả kiểm tra, xử lý, khắc phục để theo dõi, chỉ đạo.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố tăng cường công tác kiểm tra và tham mưu cho UBND thành phố tổ chức các cuộc kiểm tra công tác quản lý thu, chi năm học 2023 - 2024 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn, kịp thời chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu các khoản trái quy định *(dự kiến trong tháng 10 - tháng 11 năm 2023)* kiểm tra đột xuất nếu thấy có dấu hiệu vi phạm; đưa nội dung quản lý thu, chi vào các cuộc kiểm tra theo kế hoạch và các cuộc kiểm tra triển khai nhiệm vụ năm học.

UBND thành phố yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: - Như kính gửi (thực hiện); - Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND TP - Lưu: VT, GD Ký bởi: Đoàn Thị Huyền Trang Ngày ký: 22-09-2023 10:43:45	**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN** **KT.CHỦ TỊCH** **PHÓ CHỦ TỊCH** **Nguyễn Văn Thành**

Scanned with CamScanner